

Bản án số: 241/2024/HSST

Ngày 16/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Trường Kháng
2. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dũng, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2024, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2024/HSST ngày 22/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2024/QĐXXST-HS ngày 06/9/2024 đối với bị cáo: Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1985; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Con ông: Nguyễn Văn X, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị S, đã chết; Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ 2; Chồng: Nguyễn Thành L, đã ly hôn; Có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01. - Tại bản án số 250/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Thị H 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phí 200.000 đồng, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/3/2015. Chấp hành xong án phí ngày 01/3/2014. Ngày 08/11/2019 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS khoản tiền phạt bổ sung đối với H.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2024). (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn S1, sinh năm 1991. Trú quán: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Bà Chu Thị L1, sinh năm 1952. (Vắng mặt).

Trú quán: Tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/5/2024, tổ công tác của Công an phường T, thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực tổ B của phường thì phát hiện 01 người phụ nữ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20F1 – 755.31 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người phụ nữ trên khai họ tên là Nguyễn Thị H và tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi áo ngực bên trái đang mặc 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. H khai nhận đây là ma túy “đá” vừa mua để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ vật chứng theo quy định. Tạm giữ của H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 20F1 – 755.31, xe đã qua sử dụng (BL 39 -41).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành cân xác định: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của H có khối lượng 0,969 gam, lấy toàn bộ chất tinh thể màu trắng đưa vào bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định (43).

Tại bản kết luận giám định số 668 ngày 04/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,969 gam (BL 27).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/5/2024, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1 – 755.31 đi từ nhà đến khu vực cầu G, thuộc phường Đ, thành phố T mục đích tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi, H gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 01 túi ma túy “đá” được gói bằng nilon màu trắng với số tiền 500.000 đồng. Mua xong, H cất túi ma túy trong áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực phường T, thành phố T để bán cho khách kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường T, thành phố T bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Thị H phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng tài liệu có trong hồ sơ (BL 27; 37; 39 – 44; 45 – 48; 49 – 67).

Vật chứng: - 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2; - 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda wave, màu đen biển kiểm soát 20F1 – 755.31, đã qua sử dụng. Đăng

ký xe mang tên Đinh Văn S1 (sinh năm 1991, HKTT: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Anh S1 mua chiếc xe trên vào tháng 8 năm 2023 với số tiền 21.800.000 đồng. Đến ngày 27/5/2024, anh S1 cho Nguyễn Thị H mượn xe để đi mua đồ dùng cá nhân. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 247/CT-VKSNDTPTN ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Thị Hằng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H1 tội Mua bán trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Thị H2 án từ 36 đến 42 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Im lặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn

cứ kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/5/2024, tại khu vực tổ B, phường T, thành phố T, Nguyễn Thị H có hành vi tàng trữ 0,969 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an phường T, thành phố T bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình Mua bán trái phép ma túy là **0,969**gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật và đã chấp hành xong. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2.

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda wave, màu đen biển kiểm soát 20F1 – 755.31, đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên Đinh Văn S1. Anh S1 mua chiếc xe trên vào tháng 8 năm 2023 với số tiền 21.800.000 đồng. Ngày 27/5/2024, anh S1 cho Nguyễn Thị H mượn xe để đi mua đồ dùng cá nhân. Khi

mượn xe anh S1 không biết H sử dụng vào mục đích phạm tội. Do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho anh S1 quản lý và sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy thu giữ, H khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực cầu G thuộc phường Đ, thành phố T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Nguyễn Thị H khai nhận đã bán ma túy cho một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xác định được nhân thân lai lịch của những người này và địa điểm H bán ma túy nên không có cơ sở làm rõ để xử lý đối với H theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Đinh Văn S2 chủ sở hữu của xe mô tô, nhãn hiệu Honda wave, màu đen biển kiểm soát 20F1 – 755.31, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, anh S1 không biết việc H sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý với anh S1.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Thị H tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Nguyễn Thị H (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong chứa 0,866 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 Bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

+ Hoàn trả cho anh Đinh Văn S1: 01 Xe mô tô BKS 20F1-755.31, số máy: JA70E0084348, số khung: RLHJA3932PY623454, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE, màu sơn: Đen, dung tích xi lanh: 109,2cm³, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, đã qua sử dụng. Xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 259 ngày 04/9/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, NLQ..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

